TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2019/HSST
Ngày 23/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Đặng Ngọc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Ông Từ Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Linh- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở khu phố Tân Phước, phường Tân Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2019/HSST ngày 02 tháng 01 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Quốc Đ, sinh năm 1999 tại tỉnh Đắk Lắk; thường trú: Thôn 14, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Lê Vinh Q, sinh năm 1972 và con bà Mai Thị H, sinh năm 1980, có 03 em ruột, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 22/10/2018. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Quảng Đại H, sinh năm 1989; thường trú: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; chỗ ở: Số 2, đường N2, khu phố T, phường, thị xã D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Vinh Q, sinh năm 1972; thường trú: Thôn 14, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; thường trú: Khu 8, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: ĐT 743, khu phố 1A, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Hoàng Văn P, sinh năm 1991; thường trú: Khu phố X, P, X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; chỗ ở: đường N3, khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Quốc Đ và anh Quảng Đại H làm chung Công ty TNHH đầu tư thương mại – dịch vụ viễn thông TTC, địa chỉ đường N2, khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 07 giờ ngày 27/9/2018, anh Quảng Đại H để xe mô tô biển kiểm soát số 85D1-361.67 tại Công ty, rồi đi ra ngoài. Lê Quốc Đ đang ở Công ty nhìn thấy xe mô tô của anh H có cắm sẵn chìa khóa trên xe nên Đ lên phòng ngủ của anh H ở trong Công ty, lục bóp lấy giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, biển kiểm soát số 85D1-361.67; sau đó chiếm đoạt chiếc xe của anh H tẩu thoát và chạy thẳng vào tiệm cầm đồ "Đan Phát", địa chỉ 09/1 đường ĐT 743, khu phố 1A, phường An Phú, thị xã Thuận An, cầm chiếc xe cho chị Nguyễn Thị H với số tiền 20.000.000 đồng và Đ bỏ trốn về Đắk Lắk tiêu xài hết số trên.

Khoảng 13 giờ ngày 22/10/2018, Đ đang đi cùng bạn là Lê Văn L đến đường Lê Thị T thuộc khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng phòng chống tội phạm phường Phú Hòa phát hiện bắt giữ giao Công an phường Bình Chuẩn và chuyển giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: Xe mô tô nhãn hiệu Winner, biển kiểm soát số: 85D1-361.67 màu Cam – Đen, số khung 2609GY070594, số máy KC26E1105308.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 308 ngày 13/11/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Winner, biển kiểm soát số: 85D1- 361.67 màu Cam – Đen, số khung 2609GY070594, số máy KC26E1105308 có trị giá 37.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về bản kết luận định giá tài sản số 308 ngày 13/11/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An.

Tại cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 02 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Quốc Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Quảng Đại H đã nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Winner, biển kiểm soát số: 85D1-361.67 màu Cam – Đen, số khung 2609GY070594, số máy KC26E1105308 và không có yêu cầu gì khác.

Đối với số tiền 20.000.000 đồng mà chị Nguyễn Thị H cầm xe cho Đ, cha của bị cáo là ông Lê Vinh Q đã trả lại cho chị H.

Tại phiên tòa, bị cáo xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Khoảng 07 giờ ngày 27/9/2018, sau khi Quảng Đại H để xe mô tô biển kiểm soát số 85D1-361.67 màu cam – đen tại Công ty, để chìa trên xe rồi đi ra ngoài; Lê Quốc Đ lên phòng ngủ của anh Quảng Đại H lục bóp lấy giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát số 85D1-361.67 màu cam–đen, sau đó chiếm đoạt chiếc xe của anh H tẩu thoát và đem xe vào tiệm cầm đồ "Đan Phát", địa chỉ 09/1 đường ĐT 743, khu phố 1A, phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương cầm cho chị Nguyễn Thị H với số tiền 20.000.000 đồng, sau đó Đ bỏ trốn về Đắk Lắk.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Winner, biển kiểm soát số: 85D1-361.67 màu Cam–Đen, số khung 2609GY070594, số máy KC26E1105308.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 308 ngày 13/11/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu honda Winner, biển kiểm soát số: 85D1-361.67 màu Cam–Đen, số khung 2609GY070594, số máy KC26E1105308 có trị giá 37.000.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, thì: *"Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thị bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

Như vậy, hành vi của bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại có trị giá 37.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam, tư lợi, bị cáo đã cố tình vi phạm. Như vậy việc đưa vụ án ra xét xử lưu động tại Trụ sở văn phòng khu phố Tân Phước, phường Tân Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương để nhằm mục đích răn đe, làm gương và tuyên truyền cho mọi người đều biết là cần thiết. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội người phạm tội tự nguyện và tác động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người lao động, có công việc làm ổn định.

[7] Về xử lý vật chứng:

Xét 01 xe mô tô nhãn hiệu Winner, biển kiểm soát số: 85D1-361.67 màu Cam–Đen, số khung 2609GY070594, số máy KC26E1105308 có trị giá 37.000.000 đồng, đã thu hồi trả lại cho bị hại và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 20.000.000 đồng mà chị Nguyễn Thị H cầm cố xe cho Lê Quốc Đạt. Số tiền này cha của bị cáo là ông Lê Vinh Q đã trả lại cho chị Huyền và không có yêu cầu gì khác.

Ông Lê Vinh Q, không yêu cầu bị cáo Lê Quốc Đ phải trả lại số tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quốc Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/10/2018.

2. Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Quốc Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- UBND xã nơi bị cáo thường trú;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: V.Thư, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Ngọc Quân